



## “Dấu ấn” chặng đường 10 năm trên đất Chín Rồng

Dấu ấn chặng đường 10 năm xây dựng và phát triển ĐBSCL là thành tựu quan trọng trên mặt trận nông nghiệp và những kết quả đầu tư ba khâu đột phá: phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi, phát triển nguồn nhân lực, tạo thế và lực mới cho vùng trong giai đoạn phát triển mới.

**Q**ua 10 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TU của Bộ Chính trị, ĐBSCL đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng.

### Phát huy thế mạnh, khơi thông “điểm nghẽn”

Toàn vùng tổ chức huy động tốt các nguồn lực đầu tư. Nông nghiệp phát triển thành chỗ dựa vững chắc cho kinh tế vùng; đã hình thành các cụm ngành sản xuất tập trung như lúa gạo, thủy sản và trái cây. Năng suất lúa tăng từ 42,2 tạ/ha năm 2001 lên 54,3 tạ/ha năm 2010; năng sản lượng từ 16 triệu tấn lên 21,6 triệu tấn, tăng 35%. Hàng năm xuất khẩu trên 6 triệu tấn gạo, đạt kim ngạch trên 3 tỉ USD, chiếm khoảng 90% kim ngạch xuất khẩu gạo cả nước. Cây ăn trái phát triển nhanh, đã hình



Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh bấm nút khai trương website của ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ trên địa chỉ: [www.trienlammekong.vn](http://www.trienlammekong.vn)

với các vùng, miền khác. Tuy nhiên, xuất phát điểm của vùng thấp, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực và trình độ quản lý, điều hành nền kinh tế nhìn chung còn nhiều hạn chế. Quy hoạch tổng thể về kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành của vùng thiếu đồng bộ, còn chồng chéo; khi có quy hoạch thì tổ chức thực hiện chưa nghiêm, khi thực tiễn phát sinh yêu cầu mới thì chậm điều chỉnh, bổ sung. Là vùng làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, nhưng chưa có cơ chế đặc thù thu hút đầu tư vào các địa phương làm nhiệm vụ sản xuất lúa gạo; Thiếu cơ chế, chính sách đồng bộ bảo hộ cho nông dân; Còn áp dụng các giải pháp tình thế, tạm thời như mua tạm trữ lúa gạo, hỗ trợ nông dân nuôi trồng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Đặc biệt nổi lên là sự phối hợp của các địa phương trong vùng, giữa các bộ ngành trung ương và địa phương chưa



Khoảng 50% kim ngạch xuất khẩu gạo cả nước. Cây ăn trái phát triển nhanh, đã hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với nhu cầu thị trường. Cuối năm 2010 toàn vùng có hơn 300.000 ha cây ăn trái, chiếm 40% diện tích cả nước, đạt 3,5 triệu tấn năm 2010, tăng 1 triệu tấn so năm 2001, chiếm khoảng 70% sản lượng trái cây cả nước. Sản xuất đường từ mía chiếm 26,2% sản lượng đường cả nước. Cơ cấu sản xuất trong ngành thủy sản chuyển biến theo hướng tăng tỉ trọng nuôi trồng từ 236.200 ha năm 2001 lên 736.400 ha năm 2010, sản lượng từ 444 ngàn tấn lên 1,9 triệu tấn, tăng 4,4 lần. ĐBSCL là vùng nuôi, đánh bắt thủy sản lớn nhất nước, chiếm 70% diện tích nuôi, 58% sản lượng thủy sản cả nước. Trong đó, cá tra, tôm trở thành một trong những ngành kinh tế chiến lược của quốc gia, năm 2010 sản lượng cá tra đạt 1,15 triệu tấn, kim ngạch xuất khẩu 1,4 tỉ USD; sản lượng tôm chiếm 80%, đóng góp 60% kim ngạch xuất khẩu tôm cả nước.

Kết quả nổi bật qua 10 năm thực hiện Nghị quyết số 21 là việc khơi thông "ba điểm nghẽn" phát triển vùng. Cơ bản khắc phục tình trạng yếu kém của hạ tầng giao thông, thủy lợi và chất lượng nguồn nhân lực. Hệ thống giao thông huyết mạch theo trục dọc, trục ngang, nhiều cầu vượt sông lớn liên vùng, liên tỉnh được đầu tư. Trong



## Nông nghiệp phát triển thành chỗ dựa vững chắc cho kinh tế ĐBSCL

đó, có trên 10 tuyến quốc lộ với tổng chiều dài hơn 2.500 km, gần 70 tuyến tỉnh lộ đã được nhựa hóa, hệ thống giao thông nông thôn đã được cải thiện đáng kể, các địa phương đã mở mới 9.117 km, nâng cấp 23.218 km đường các loại, xây dựng 11.453 cầu, mở mới đường đến 72 trung tâm xã và cụm xã, kết nối với hệ thống quốc lộ; Hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình giao thông thủy và hàng không quan trọng, rút ngắn đáng kể thời gian lưu thông. Hệ thống thủy lợi và cụm, tuyến dân cư, nhà ở vùng ngập lũ được đầu tư; Huy động trên 4.600 tỉ đồng xây dựng các công trình kiểm soát lũ, hoàn thành 35 công trình thủy lợi, trong đó có 12 công trình phục vụ trên 2.000 ha đất nông nghiệp, 20 công trình kiểm soát lũ ở vùng Tứ giác Long Xuyên và Đồng Tháp Mười, dự án chống ngập các thành phố và dự án Ô Môn - Xà No, Quản Lộ - Phụng Hiệp; xây dựng hơn 754 km đê sông, biển và nhiều công trình thủy lợi khác, mở rộng diện tích khai hoang, tăng vụ, hình thành những vùng sản xuất mới.

Giáo dục-đào tạo và dạy nghề có nhiều

**“ Vấn đề then chốt của ĐBSCL là tăng cường hơn nữa liên kết vùng theo hướng hiệu quả và thiết thực.**

tiến bộ, đưa trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực của vùng có bước phát triển mới. Cơ sở vật chất trường, lớp các bậc học được tập trung đầu tư; đội ngũ giáo viên, học sinh tăng nhanh. Đến cuối năm 2010, 98,9% số xã, phường đã hoàn thành phổ cập trung học cơ sở; xây dựng mới trên 20.000 phòng học và trên 2.000 phòng công vụ giáo viên, hoàn thành việc xóa lớp học ba ca đúng tiến độ. Công tác dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng nhu cầu lao động xã hội. Mạng lưới cơ sở dạy nghề phát triển khá; đến năm 2010 có 336 cơ sở dạy nghề, trong đó có 127 trung tâm dạy nghề cấp huyện, tăng gấp 3 lần so năm 2001. Đội ngũ giáo viên dạy nghề tăng từ 1.971 giáo viên năm 2001 lên 3.975 giáo viên năm 2010.

## Hoạch định lộ trình mới và yêu cầu mới

Tuy tạo được những "đấu ấn", nhưng trước yêu cầu phát triển mới, ĐBSCL đang đứng trước nhiều thách thức. Trong 10 năm tới, vùng ĐBSCL có thời cơ phát triển nhanh hơn để rút ngắn khoảng cách so

các địa phương trong vùng, giữa các bộ ngành trung ương và địa phương chưa đồng bộ, kịp thời và hiệu quả.

Những khâu đột phá của vùng được xác định trong 10 năm tới là: phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi, giáo dục đào tạo, y tế, dạy nghề và xây dựng nông thôn mới. Để đạt được mục tiêu đó, cần tiến hành đồng bộ các giải pháp: Khai thác tối ưu tiềm năng, lợi thế của từng địa phương và cả vùng. Đồng thời phát triển toàn diện, hiệu quả, tiếp tục tập trung đầu tư phát triển bền vững nông nghiệp, phát triển mạnh kinh tế biển, tập trung đầu tư Vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL, xây dựng Cần Thơ thành trung tâm vùng, xây dựng đảo Phú Quốc thành đặc khu hành chính – kinh tế, trung tâm dịch vụ, du lịch của khu vực; xây dựng hợp lý các khu, cụm công nghiệp tập trung, vận dụng tốt các chính sách thu hút, kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước. Trong đó, vấn đề then chốt là tăng cường hơn nữa liên kết vùng theo hướng hiệu quả và thiết thực. Đây là xu thế tất yếu cần được quán triệt, chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các bộ, ngành trung ương, địa phương trong vùng hướng đến xây dựng ĐBSCL trở thành vùng kinh tế năng động, phát triển bền vững.

**TRẦN HỮU HIỆP** - Vụ trưởng  
Vụ KT - XH Bộ Công An Tây Nam Bộ



**Niềm Tin Bền Vững**



**ISO 9001-2008  
ISO 14001  
OHSAS 18001**

**Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn  
(PVC - SG)**

11 Bis Nguyễn Gia Thiều, P.6, Q.3, Tp. HCM  
Điện thoại: (84-8) 3930 1980 - Fax: (84-8) 3930 1982  
Email: info@pvcsg.com.vn - Website: www.pvcsg.com.vn

**Mã chứng khoán: PSG**

*Xây dựng Dân dụng  
Xây dựng Công nghiệp  
Đầu tư Bất động sản...*